TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NL** **TỈNH TH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2025/HS-ST
Ngày 10/3/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NL TỈNH THANH HOÁ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Lê Xuân Vinh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Văn Long.

Bà Hà Thị Hòa.

- Thư ký phiên toà: Ông Lê Trọng Hà - Thư ký Toà án, Tòa án nhân dân huyện NL, tỉnh TH.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện NL, tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên toà: Bà Hoàng Thị Lanh - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 3 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện NL, tỉnh Thanh Hoá xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 07/2025/TLST-HS ngày 07 tháng 02 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2025/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 02 năm 2025 đối với bị cáo:

Lê Vũ L, sinh ngày 04 tháng 6 năm 2001; tại huyện TX, tỉnh Thanh Hoá; nơi ĐKNKTT và nơi ở hiện nay: Thôn 4, xã TM, huyện TX, tỉnh Thanh Hoá; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hoá: Lớp 11/12; số căn cước công dân: 038201024142; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn T, con bà Phạm Thị H; vợ, con: Chưa có; tiền sự: Không; tiền án: Không. Bị tạm giữ từ ngày 04/9/2024 đến ngày 06/9/2024 được thay đổi biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú". Bị cáo tại ngoại có mặt phiên tòa.

**** Người bị hai:*** Chị Bùi Thị H, sinh năm 1984. Nơi cư trú: Thôn TP, xã KT, huyện NL, TH. (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

**** Người làm chứng:***

- Bà Lê Thị T, sinh năm 1964. Nơi ở hiện nay: Thôn TL, xã KT, huyện NL, tỉnh TH. (Có mặt).

- Anh Bùi Văn L, sinh năm 2009. Nơi ở hiện nay: Thôn TP, xã, xã KT, huyện NL, tỉnh TH. (Có mặt).

- Anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1969. Nơi ở hiện nay: Đội 1, xã KT, huyện NL, tỉnh TH. (Có mặt).

- Anh Nguyễn Đình X, sinh năm 1969. Nơi ở hiện nay: Thôn ĐT, xã KT, huyện NL, tỉnh TH. (Có mặt).

- Chị Phạm Thị H, sinh năm 1971. Nơi ở hiện nay: Thôn 4, xã TM, Huyện TX, tỉnh TH. (Có mặt).

- Anh Bùi Trung K, sinh năm 2000. Nơi ở hiện nay: Thôn TS, xã KT, huyện NL, tỉnh TH. (Có mặt).

Anh Nguyễn Xuân H, sinh năm 1981. Nơi ở hiện nay: 431 Lê Lai, phường ĐS, thành phố TH, tỉnh TH. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ, ngày 31/8/2024, Lê Vũ L trú tại: thôn 4, xã TM, huyện TX, tỉnh TH đến Công ty HG đi bộ vòng ra phía sau công ty rồi trèo vào khu vực để máy nén khí của Công ty. Sau đó L chui qua ô thoáng của nhà vệ sinh, đeo khẩu trang đi về phía khu vực nhà điều hành và phòng ở của nhân viên. L trèo từ khu vực may của công nhân lên phòng giặt đồ ở tầng 2 và cầm 01 thanh sắt hình ống chữ nhật dài khoảng 1,5m đi sang phòng y tế. Khi đến phòng y tế, lấy 01 đôi gang tay để đeo rồi đi sang phòng ở của nhân viên, trèo lên cửa ra vào và dùng thanh sắt đẩy tấm trần nhựa ra để tìm đường sang phòng Giám đốc *(là phòng của chị Bùi Thị H)* nhưng không sang được. L dùng thanh sắt đục, phá cửa, khi đục vỡ được một mảnh gỗ thì L cầm thanh sắt để lại vị trí cũ ở phía sau cánh cửa của phòng giặt đồ. L vào trong phòng "Giám đốc" đi lại chỗ tủ nhựa ở gần giường, mở ngăn kéo ra thì nhìn thấy có 01 hộp nhựa màu xám bên trong có 01 dây chuyền màu vàng có mặt hình hoa bốn cánh màu trắng, L lấy sợi dây chuyền và cất giấu vào túi quần. Sau khi lấy được dây chuyền, L đến phòng thờ thì L thấy trên bàn thờ có 01 hộp gỗ nên L đã cầm sang phòng y tế rồi lấy tua vít để mở ra thì L thấy bên trong có tiền mặt, L đếm được tổng số tiền là 8.000.000 đồng. Sau khi lấy được tiền, L đi sang phòng của Giám đốc, mở tủ gỗ lấy 01 chiếc quần dài màu hồng, 01 chiếc áo màu vàng và 01 chiếc túi màu đỏ *(Loại túi đựng quần áo)*. L cất tiền, dây chuyền và tua vít vào túi đỏ, mặc chiếc quần dài màu hồng rồi chùm áo màu vàng lên đầu để nhằm tránh camera phát hiện và đi theo hướng từ cầu thang xuống dưới xưởng may, đi ra nhà vệ sinh, chui qua ô thoáng để tẩu thoát. Khi đi đến khu vực hồ chứa nước của Công ty thì L cởi quần dài màu hồng ra quấn vào chiếc tua vít rồi ném xuống hồ, găng tay thì L tháo ra và vứt ở trên bờ. L đi bộ đến nhà nghỉ BS ở thôn BS, xã KT, huyện NL để chiếc áo màu vàng xuống giường của nhà nghỉ rồi đi bộ ra khu vực chợ BS ở thôn BS, xã KT, huyện NL bắt xe taxi đi thành phố TH để chuộc chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA Winner, biển kiểm soát 36D1-645.32, màu đen của L đã cầm cố vào tối ngày 30/8/2024. Xong việc L mang sợi dây chuyền quay về cất giấu ở nhà tại thôn 4, xã TM huyện TX, tỉnh TH. Đến khoảng 15 giờ 30 phút, ngày 01/9/2024, chị Bùi Thị H phát hiện phòng làm việc của mình bị kẻ gian cạy phá cửa đột nhập và lấy đi 01 dây chuyền bằng kim loại màu vàng, mặt dây chuyền hình "hoa bốn cánh". Tại phòng thờ mất số tiền 8.000.000 đồng để trong hộp gỗ màu nâu trên bàn thờ. Chị H đã trình báo sự việc đến Công an xã KT, huyện NL. Đến khoảng 21 giờ, ngày 04/9/2024, phát hiện đối tượng Lê Vũ L có nhiều nghi vấn nên Cơ quan CSĐT Công an huyện NL đã tiến hành làm việc, lấy lời khai đối với L. Quá trình làm việc với Cơ quan điều tra, L khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Tiến hành

khám xét khẩn cấp chỗ ở đối với Lê Vũ L tại thôn 4, xã TM, huyện TX, tỉnh TH và phát hiện thu giữ 01 sợi dây chuyền bằng kim loại màu vàng, mặt dây chuyền có hình hoa bốn cánh là dây chuyền L lấy trộm của chị H.

Tại Kết luận giám định số: 7525/KL-KTHS ngày 11/10/2024, Viện Khoa học hình sự, Bộ Công an kết luận như sau: *01 (Một) dây chuyền bằng kim loại màu vàng, được chế tác các dạng mắt xích nối với nhau, mặt dây chuyền bằng kim loại màu vàng hình bông hoa bốn cánh, có gắn một viên vật liệu màu trắng ngà gửi giám định có tổng khối lượng 3,66 gam (Tính cả khối lượng viên vật liệu) gồm: Phần kim loại đều là hợp kim đồng (Cu), kẽm (Zn); hàm lượng trung bình Cu; 73,68%; Zn: 26,32%. Dây chuyền có màu vàng do được mạ vàng (Au). Viên vật liệu màu trắng ngà có thành phần chính là canxi cacbonat ($CaCO_3$) không phải là đá quý.*

Tại Kết luận định giá tài sản số: 59/KL-HĐĐG ngày 24/12/2024, của Hội đồng ĐGTS thường xuyên trong tố tụng hình sự tỉnh TH kết luận: *01 Dây chuyền bằng kim loại màu vàng. Phần kim loại đều là hợp kim đồng, kẽm. Dây chuyền có màu vàng là do mạ vàng, là: 250.000 đồng (Hai trăm năm mươi nghìn đồng); 02 găng tay y tế cao su, nhãn hiệu Latex, là: 2.000 đồng (Hai nghìn đồng); 01 tua vít màu đỏ đen, có 01 đầu 4 cạnh và 01 đầu 3 cạnh, là: 5.000 đồng (Năm nghìn đồng); 01 chiếc quần dài màu hồng, nhãn hiệu Canifa, là: 20.000 đồng (Hai mươi nghìn đồng); 01 áo nỉ dài tay, nhãn hiệu Au-to-venter, là: 20.000 đồng (Hai mươi nghìn đồng); Phần bị hư hỏng của cửa một cánh bằng gỗ Lim Nam Phi, là: 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng).* Tại Kết luận giám định số: 4207/KL-KTHS ngày 04/11/2024 Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh TH kết luận như sau: *Không phát hiện dấu vết chỉnh sửa, cắt ghép nội dung hình ảnh trong 04 (Bốn) tệp video trong 01 (một) thẻ nhớ gửi giám định.*

Về việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng:

Đối với 02 lưỡi dao đều có kích thước: 10,5cm x 1,8cm; 01 tấm gỗ kích thước: 20,5cm x 55cm; 01 hộp gỗ màu đỏ, kích thước: 22cm x 11,5cm x 8,5cm; 01 quần dài màu hồng, kích thước: 95cm x35cm, cạp quần có dòng chữ "CANIFA size: L"; 01 màn màu xanh rêu, dài 190cm, cao 145cm, rộng 84cm; 01 thanh kim loại hình ống chữ nhật, màu xám, kích thước: 140cm x 01cm x 2,5cm; 01 dây chuyền màu vàng, mặt dây chuyền hình hoa bốn cánh; 01 áo nỉ dài tay, nhãn hiệu Au-to-venter, màu vàng nhạt, khóa lửng trước ngực, cổ tay tròn, Cơ quan CSĐT Công an huyện NL đã trả lại cho chủ sở hữu theo quy định.

Đối với 01 áo phông cộc tay; 01 quần đùi màu đen; 01 gói niêm phong bên trong chứa 02 chiếc găng tay cao su có dính bụi đất; 01 túi đeo màu đen có 02 ngăn khóa, mặt trước có dòng chữ "TikTok", tất cả các vật chứng này đều đã qua sử dụng, cơ quan Công an đã chuyển đến kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự huyện NL để xét xử và thi hành án.

**** Về trách nhiệm dân sự:*** Người bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền là 8.000.000 đồng, bị cáo đã bồi thường xong. Người bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo

Đối với hành vi của Lê Vũ L: Cạy phá cửa phòng gây hư hỏng một phần cánh cửa, giá trị tài sản bị thiệt hại là 300.000 đồng chưa đủ căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự về tội "Hủy hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản" theo quy định tại

Điều 178 Bộ luật Hình sự. Cơ quan CSSĐT đã chuyển hồ sơ, tài liệu liên quan đến Công an huyện NL để xem xét xử lý hành chính theo quy định của pháp luật.

Tại bản cáo trạng số 10/CT-VKSNL ngày 04/02/2025, Viện kiểm sát nhân dân huyện NL, tỉnh Thanh Hoá đã truy tố Lê Vũ L về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 và khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Tại phiên toà, Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự: Xử phạt Lê Vũ L mức án từ 07 tháng đến 10 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 14 tháng đến 20 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Chấp nhận bị cáo đã bồi thường xong cho người bị hại và người bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm, nên không xem xét. Đề nghị tịch thu tiêu hủy các vật chứng của vụ án, theo phiếu nhập kho số: NK 2025/015 ngày 07/02/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện NL và buộc bị cáo phải chịu án phí theo pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội, bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát. Trong lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

Người làm chứng có mặt phiên tòa, đều trình bày phù hợp với lời khai của bị cáo và phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trongh hồ sơ vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện NL, Viện kiểm sát nhân dân huyện NL và của Điều tra viện, Kiểm sát viên, đã thực hiện trong quá trình điều tra, truy tố là phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Về căn cứ định tội và định khung hình phạt đối với bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại; người làm chứng; vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Trưa ngày 31/8/2024 Lê Vũ L đã có hành vi lén lút trộm cắp tài sản tiền mặt 8.000.000đ và 01 dây chuyền màu vàng, giá trị 250.000đ; tổng giá trị tài sản bị cáo Lê Vũ L trộm cắp của chị Bùi Thị H là 8.250.000 đồng (Tám triệu, hai trăm năm mươi nghìn đồng). Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện NL, tỉnh TH truy tố bị cáo Lê Vũ L về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo thấy rằng: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây tâm lý hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân. Đề giữ nghiêm pháp luật và răn đe giáo dục phòng ngừa chung phải lên cho bị cáo mức án tương xứng hành vi phạm tội của bị cáo gây ra.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng; sau khi phạm tội, bị cáo đã thành khẩn khai báo và tỏ thái độ ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo tự nguyện bồi thường cho người bị hại và người

bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân tốt, có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng, nên áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự cho bị cáo hưởng án treo cũng đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt có ích cho xã hội và gia đình.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo làm công nhân, nhưng sau khi phạm tội bị cáo nghỉ việc ở nhà không có việc làm, bị cáo không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm, nên không xem xét.

[7] Về vật chứng: Đối với số vật chứng cơ quan Công an đã trả lại cho chủ sở hữu phù hợp với pháp luật. Đối với số vật chứng cơ quan Công an đã chuyển đến kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự huyện NL, giá trị không đáng kể, nên tịch thu tiêu hủy theo quy định của pháp luật.

Đối với hành vi của bị cáo gây hư hỏng một phần cánh cửa, giá trị tài sản bị thiệt hại 300.000 đồng. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã chuyển hồ sơ, tài liệu liên quan đến Công an huyện NL để xem xét xử lý hành chính là phù hợp với pháp luật.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Lê Vũ L phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 173; các điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự, đối với bị cáo Lê Vũ L.

Xử phạt: Bị cáo Lê Vũ L 07 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 14 (Mười bốn) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 10/3/2025. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo Lê Vũ L.

Giao bị cáo Lê Vũ L cho Ủy ban nhân dân xã TM, huyện TX, tỉnh TH giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định khoản 1 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 1 và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy các vật chứng của vụ án, theo phiếu nhập kho số: NK 2025/015 ngày 07/02/2025 của Chị cục Thi hành án dân sự huyện NL, tỉnh TH.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 6, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lê Vũ L phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- TAND tỉnh TH;
- VKSND huyện NL;
- Cơ quan THADS huyện NL;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh TH (Phòng PC02);
- Công an xã TM, huyện TX, tỉnh TH;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Lê Xuân Vinh